

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2010

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty TNHH Một thành viên
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán
3. **Tổng số nhân viên** : 7 người, trong đó có 01 người quản lý

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. **Năm tài chính**
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. **Chế độ kế toán áp dụng**
Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Công ty Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định số 62/2005/QĐ-BTC ngày 14 tháng 9 năm 2005 của Bộ Tài chính.
2. **Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**
Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 62/2005/QĐ-BTC ngày 14 tháng 9 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.
3. **Hình thức kế toán áp dụng**
Công ty sử dụng hình thức kế toán trên máy vi tính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. **Cơ sở lập Báo cáo tài chính**
Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).
2. **Tiền và tương đương tiền**
Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

4. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các thiết bị, dụng cụ quản lý là 03 năm.

5. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá đang hạch toán trên sổ sách.

- i) Giá thị trường của chứng khoán niêm yết được xác định trên cơ sở tham khảo giá khớp lệnh (giá bình quân đối với Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, giá đóng cửa đối với Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh) tại ngày kết thúc kỳ kế toán.
- ii) Giá thị trường của chứng khoán chưa niêm yết được xác định trên cơ sở giá giao dịch bình quân trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCom) đối với các công ty đã đăng ký giao dịch trên thị trường này, hoặc giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch được cung cấp tối thiểu bởi ba công ty chứng khoán tại ngày kết thúc kỳ kế toán đối với các công ty chưa đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng.

Riêng cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Hoàng Thành, Công ty áp dụng Chuẩn mực kế toán số 18 – “Các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng” để ước tính giá trị thuần có thể thực hiện được là 16.500 VND/cổ phiếu để trích lập dự phòng.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

6. Nguồn vốn kinh doanh

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty là vốn đầu tư của chủ sở hữu, được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư.

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25% trên thu nhập tính thuế

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp là thuế thu nhập hiện hành, được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

8. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

9. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền gửi ngân hàng	1.755.578.985	8.284.681.439
<i>Của Công ty</i>	1.728.918.168	6.119.861.338
<i>Của người ủy thác đầu tư</i>	26.660.817	2.164.820.101
Các khoản tương đương tiền (<i>tiền gửi có kỳ hạn từ 3 tháng trở xuống</i>)	11.400.000.000	1.950.000.000
<i>Của Công ty</i>	11.400.000.000	
<i>Của người ủy thác đầu tư</i>		1.950.000.000
Cộng	13.155.578.985	10.234.681.439

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Đầu tư ngắn hạn

Cổ phiếu đầu tư ngắn hạn	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam			100.000	4.000.000.000
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	5.000	64.000.000		
Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100.000	2.078.999.900		
Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	100.000	2.215.740.000		
Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	30.000	440.000.000		
Công ty Cổ phần Quốc Cường Gia Lai	30.000	812.726.000		
Công ty Cổ phần Dệt may Thành Công	60.000	1.412.799.998		
Công ty Cổ phần vận tải Biển Việt Nam	950.000	16.702.957.000		
Cộng		23.727.222.898		4.000.000.000
Dự phòng giảm giá Đầu tư chứng khoán ngắn hạn				
Trích lập dự phòng bổ sung		(6.290.996.998)		
Hoàn nhập dự phòng				
Số cuối năm		(6.290.996.998)		
Cộng chứng khoán kinh doanh		17.436.225.900		4.000.000.000

3. Phải thu khách hàng

Là phí quản lý danh mục đầu tư phải thu người ủy thác đầu tư.

4. Các khoản phải thu khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Dự thu lãi tiền gửi có kỳ hạn	84.902.778	
Ứng trước cho Công ty Cổ phần Thiên Thạch Meteor Corp để thiết kế logo và brochure	20.000.000	20.000.000
Cộng	104.902.778	20.000.000

5. Tài sản ngắn hạn khác

Là khoản tạm ứng của nhân viên

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

Là Thiết bị, dụng cụ quản lý, trong đó:

	Số đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Số cuối năm
Nguyên giá		14.194.545		14.194.545
Giá trị hao mòn		(1.971.465)		(1.971.465)
Giá trị còn lại		12.223.080		12.223.080

7. Đầu tư dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Đầu tư cổ phiếu				
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Hoàng Thành	1.209.140	24.182.800.000	1.209.140	24.182.800.000
Công ty Cổ phần Vận tải Biển Việt Nam			900.000	17.245.000.000
Cộng		24.182.800.000		41.427.800.000

Lý do thay đổi các khoản đầu tư tài chính dài hạn khác: sau khi cổ phiếu của Công ty Cổ phần Vận tải Biển Việt Nam niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán, Công ty phân loại sang tài khoản "Đầu tư ngắn hạn" để bán.

8. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn

Là dự phòng giảm giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Hoàng Thành Công ty trích lập theo giá tham chiếu là 16.500 VND/CP.

Tình hình biến động trong năm:	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm		
Trích lập dự phòng bổ sung	4.231.990.000	
Số cuối năm	4.231.990.000	

9. Chi phí trả trước

Là phí Bảo hiểm tài sản. Tình hình biến động trong năm như sau:

Số đầu năm	
Tăng trong năm	16.982.438
Kết chuyển vào chi phí SXKD trong năm	(4.245.610)
Số cuối năm	12.736.828

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

10. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế thu nhập doanh nghiệp	30.261.301	73.075.090	75.032.538	28.303.853
Các loại thuế khác		3.000.000	3.000.000	
Cộng	30.261.301	94.575.090	78.032.538	28.303.853

Thuế giá trị gia tăng

Loại hình kinh doanh của Công ty thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Xem thuyết minh số IV.7. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	442.300.359	172.921.719
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(150.000.000)	
- Các khoản điều chỉnh tăng		
- Các khoản điều chỉnh giảm	(150.000.000)	
Thu nhập chịu thuế	292.300.359	172.921.719
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	25%
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông</i>	73.075.090	43.230.430
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm</i>		<i>(12.969.129)</i>
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	73.075.090	30.261.301

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

11. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	11.890.901	11.890.901
Phải trả các bên liên quan các khoản đã chi hộ:	73.580.000	1.825.805.782
- Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect	73.580.000	1.161.718.914
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA		664.086.868
Phải trả người ủy thác đầu tư:	26.687.817	4.114.820.101
- Tiền gửi ngân hàng loại không kỳ hạn	26.687.817	2.164.820.101
- Tiền gửi ngân hàng loại có kỳ hạn		1.950.000.000
Cộng	112.158.718	5.952.516.784

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

12. Dự phòng trợ cấp mất việc làm

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	17.850.294	7.180.343
Số trích lập bổ sung		10.669.951
Số cuối năm	17.850.294	17.850.294

13. Vốn chủ sở hữu

<i>Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu</i>	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	50.000.000.000	22.896.200	50.022.896.200
Lợi nhuận trong năm trước		142.660.418	142.660.418
Số dư cuối năm trước	50.000.000.000	165.556.618	50.165.556.618
Số dư đầu năm nay	50.000.000.000	165.556.618	50.165.556.618
Lợi nhuận trong năm nay		369.225.269	350.725.269
Số dư cuối năm nay	50.000.000.000	534.781.887	50.516.281.887

Tình hình góp vốn điều lệ như sau:

Vốn điều lệ theo Giấy phép đầu tư	50.000.000.000
Vốn điều lệ đã đầu tư của chủ sở hữu	50.000.000.000
Vốn điều lệ còn phải đầu tư	0

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu hoạt động kinh doanh**

Là doanh thu từ phí quản lý danh mục đầu tư.

2. Chi phí hoạt động kinh doanh

Là chi phí cho hoạt động quản lý danh mục đầu tư.

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	150.038.315	125.574.257
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	348.772.565	528.570.831
Cổ tức, lợi nhuận được chia	150.000.000	
Lãi ủy thác đầu tư		614.242.637
Lãi kinh doanh chứng khoán	12.515.891.492	
Doanh thu tài chính khác	44.777.778	
Cộng	13.209.480.150	1.268.387.725

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**4. Chi phí tài chính**

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	675.042	
Lỗ kinh doanh chứng khoán	2.163.409.541	
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư	10.522.986.998	
Cộng	12.687.071.581	

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên quản lý	409.820.000	1.077.665.095
Chi phí khấu hao TSCĐ	1.971.465	
Thuế, phí và lệ phí	3.000.000	3.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	79.355.789	498.002.032
Chi phí bằng tiền khác	3.297.134	502.437
Cộng	497.444.388	1.579.169.564

6. Thu nhập khác

Thu nhập từ tiền phạt vi phạm hợp đồng

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Giao dịch với các bên liên quan***Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:*

	Năm nay	Năm trước
Tiền lương	372.200.000	268.998.850
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	37.620.000	4.320.000
Cộng	409.820.000	273.318.850

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect	Công ty trong cùng tập đoàn

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA		
IPA mua hộ 100.000 cổ phiếu VNS		4.000.000.000
Lãi vay phải trả trong năm		614.242.637
Các khoản IPA chi hộ	355.003.851	604.150.165

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN IPA

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
IPAAM thanh toán công nợ IPA đã chi hộ	1.019.090.719	
Chuyển tiền ủy thác đầu tư cho IPA		47.574.623.288
Giao dịch mua cổ phiếu của IPA:		
- Mua 1.209.140 cổ phiếu Hoàng Thành		24.182.800.000
- Mua 900.000 cổ phiếu Vosco		17.425.000.000
Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect		
VNDS trả hộ các loại chi phí	1.914.410.425	1.066.995.144
Chuyển tiền đặt cọc cho VNDS để thực hiện hợp đồng môi giới mua 80.000 trái phiếu Chính phủ	4.000.000.000	
VNDS chuyển trả lại tiền đặt cọc	4.000.000.000	
Lãi phát sinh từ khoản tiền đặt cọc	44.777.778	
Mua cổ phiếu Tài chính Xi măng của VNDS	10.530.000.000	
Giao dịch với Bên liên quan khác		
Bán cổ phiếu Tài chính Xi măng cho Bà Phan Thị Hoa	24.300.000.000	
Lãi phát sinh	13.770.000.000	

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA		664.086.868
Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect	73.580.000	1.161.718.914
Cộng nợ phải trả	73.580.000	1.825.805.782

2. Thay đổi chính sách kế toán

Ngày 06 tháng 11 năm 2009 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 210/2009/TT-BTC hướng dẫn áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính. Các yêu cầu của Thông tư này sẽ được áp dụng trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính từ năm 2011 trở đi.

Lập, ngày 31 tháng 3 năm 2011

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc






Nguyễn Thị Hoàng Yến

Phạm Hồng Hoa

Đỗ Thanh Hương